CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM MẠNH YẾN
Đ/c: 91 Yết Kiêu - P.Tân Hưng - TP Hải Phòng
SĐT: 0374.116.906 - Ms Yến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA LƯƠNG

THỰC ĐƠN BÁN TRÚ TUẦN 8 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tuần 08 tháng 10 năm học 2025-2026

Tuần 08 (Từ ngày 27/10 đến ngày 31/10 năm 2025)

Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	Chi phí phụ		TỔNG
Thứ 2/27-10	1	Thịt băm rang	Thịt sấn mông vai	66	125,000	8,250	Chất đốt	1,000	
	2	Đậu xốt cà chua	Đậu phụ	50	32,000	1,600	Nhân công	2,000	
			Cà chua	20	20,000	400	Thuế	1,482	
	3	Canh bí đỏ nấu thịt	Bí đỏ	57	18,000	1,026	Khấu hao	300	
			Thịt nạc xay	6	125,000	750			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	2.9	35,000	102			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				**15,218**		**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(gr)**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
Thứ 3/ 28-10	1	Chả cá sốt cà chua	Chả cá	70	100,000	7,000	Chất đốt	1,000	
			Cà chua	14	20,000	280	Nhân công	2,000	
	2	Khoai tây xào thịt	Khoai tây cà rốt	60	18,000	1,080	Thuế	1,482	
			Thịt sấn mông vai	12	125,000	1,500	Khấu hao	300	
	3	Canh củ quả nấu thịt	khoai cà rốt củ cải	50	18,000	900			
			Thịt nạc xay	10	125,000	1,250			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	3.36	35,000	118			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				**15,218**		**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(gr)**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
	1	Gà chiên	Gà CN bỏ cđcc	90	88,000	7,920	Chất đốt	1,000	
	2	Trứng xào	Trứng vịt	40	62,000	2,480	Nhân công	2,000	
	3	Canh cải thảo nấu	Cải thảo	35	18,000	630	Thuế	1,482	

Thứ 4/29-10	3	thịt	Gà CN bỏ cđcc	10	88,000	880	Khấu hao	300	
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	6.24	35,000	218			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				**15,218**		**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(gr)**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
Thứ 5/30-10	1	Thịt kho tầu	Thịt sấn mông vai	66	125,000	8,250	Chất đốt	1,000	
	2	Bí đỏ non xào thịt	Bí đỏ non	50	18,000	900	Nhân công	2,000	
			Thịt nạc	8	125,000	1,000	Thuế	1,482	
	3	Canh khoai tây nấu xương	Khoai tây cà rốt	55	18,000	990	Khấu hao	300	
			Xương lợn	10	87,000	870			
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	3.36	35,000	118			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				**15,218**		**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(gr)**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
Thứ 6/31-10	1	Cá chiên	Cá chiên	62	125,000	7,750	Chất đốt	1,000	
	2	Trứng luộc	Trứng gà	67	47,000	3,149	Nhân công	2,000	
	3	Canh bắp cải nấu thịt	Bắp cải	40	17,000	680	Thuế	1,482	
			Xương lợn	5	85,000	425	Khấu hao	300	
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090			
	5		Rau thơm	3.55	35,000	124			
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000			
		Tổng				**15,218**		**4,782**	**20,000**

Hiệu Trưởng Duyệt

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA LƯƠNG

Phạm Thị Lý

Người Lập Thực Đơn

Đinh Thị Hương Giang

Tổng tiền	**100,000**
5 ngày	**5**
thành tiền 1 suất	**20,000**